

BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2019

Số: 4536/TCTHADS-VSTBPN
V/v sơ kết công tác BDG và VSTBPN
6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Tổng cục;
- Cục trưởng Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

Thực hiện quy định về chế độ báo cáo, để có cơ sở đánh giá kết quả công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ trong 6 tháng đầu năm, xác định những nhiệm vụ cuối năm 2019, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Hệ thống Thi hành án dân sự đề nghị các cơ quan trực thuộc Tổng cục, Cục Thi hành án dân sự xây dựng Báo cáo sơ kết của đơn vị theo Đề cương gửi kèm Công văn này.

*(Đề cương Báo cáo sơ kết đăng tải cùng Công văn này tại mục **Chỉ đạo điều hành** trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thi hành án dân sự www.thads.moj.gov.vn)*

Báo cáo sơ kết hoạt động bình đẳng giới (kèm phụ lục số liệu) đề nghị gửi về Tổng cục Thi hành án dân sự chậm nhất **ngày 11/06/2019 (thứ Ba)** dưới hình thức văn bản điện tử bản chính thức (đuôi “.doc” hoặc “.docx”) và bản scan hoặc ký số (đuôi “.pdf”) qua địa chỉ hộp thư ngannt@moj.gov.vn (không cần gửi bản giấy qua đường công văn).

Nếu cần biết thêm chi tiết, đề nghị liên hệ đồng chí Nguyễn Thị Ngân, Thẩm tra viên Văn phòng Tổng cục, Tổ phó Tổ thư ký Ban VSTBPN Hệ thống Thi hành án dân sự, điện thoại: 0976.823.713 hoặc 024.627.39.629. / *ML*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban VSTBPN ngành Tư pháp (để b/c);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Trưởng Ban (để b/c);
- Lưu: VT, BVSTBPN.

TM. BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
Trần Thị Hải Ngọc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Sơ kết công tác bình đẳng giới 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

---***---

I. Tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới trong 6 tháng đầu năm

1. Kết quả đạt được

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt

- Tình hình phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, đặc biệt là về Công ước CEDAW, Luật Bình đẳng giới, Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của Hệ thống THADS và của Cục THADS năm 2019;

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến về bình đẳng giới theo Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của hệ thống Thi hành án dân sự năm 2019.

1.2. Tình hình tổ chức, hoạt động của Ban VSTBPN của đơn vị

- Việc kiện toàn thành viên, quy chế hoạt động (nếu có);

- Việc ban hành Kế hoạch hoạt động về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ năm 2019 của đơn vị (nêu rõ số hiệu văn bản);

- Công tác tham mưu của Ban VSTBPN đối với Thủ trưởng đơn vị nhằm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào các chương trình, kế hoạch công tác và các lĩnh vực quản lý nhà nước trong phạm vi thẩm quyền được giao.

- Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới của đơn vị.

- Việc bố trí ngân sách để thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới của đơn vị (nếu có).

1.3. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ bình đẳng giới được giao tại Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của Hệ thống THADS và của Cục THADS năm 2019

- Kết quả thi hành án dân sự liên quan đến phụ nữ, trẻ em gái (*lấy kết quả thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2019 của loại việc hôn nhân, gia đình; so sánh với kết quả chung để đánh giá, phân tích*).

- Công tác cán bộ nữ:

+ Công tác tham mưu, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo.

+ Kết quả thực hiện công tác cán bộ nữ. Cập nhật số liệu theo Bảng tổng hợp số liệu thống kê về bình đẳng giới kèm theo và so sánh kết quả (việc tăng, giảm..) và hiệu quả so với nhiệm kỳ trước, năm trước đó.

- Công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái: Tình hình triển khai các hoạt động phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối

với phụ nữ và trẻ em gái gắn với triển khai Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Các vấn đề nổi cộm có tác động, ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị (nếu có): những vấn đề tiêu cực đang có tác động đến sự tiến bộ của phụ nữ trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị.

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Nêu rõ các hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của hạn chế trong quá trình thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ (theo các nội dung tại mục 1 nêu trên).

3. Kiến nghị, đề xuất

II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2019

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI
(tính đến ngày 31/5/2019)

TT	Nội dung	Tổng số	Số lượng nữ	Ghi chú
I	Số liệu chung			
1	Công chức, viên chức của đơn vị			Là số công chức, viên chức của Cục và các Chi cục trực thuộc, trừ Hợp đồng 68 và ngắn hạn
2	Lãnh đạo cấp Cục			
3	Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương			Bao gồm cả Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng
4	Số công chức, viên chức tham gia cấp ủy Đảng			Tính trên Đảng ủy/ Chi ủy hiện có, tại Cục và các Chi cục trực thuộc
5	Số công chức, viên chức được quy hoạch lãnh đạo cấp Cục giai đoạn 2016 - 2021			Tính số lượt người
6	Số công chức, viên chức được quy hoạch lãnh đạo cấp Phòng giai đoạn 2016 - 2021			Tính số lượt người Cấp phòng bao gồm Phòng tại Cục và Lãnh đạo cấp Chi cục
7	Công chức, viên chức có trình độ tiến sỹ			Số tiến sỹ tại Cục và các Chi cục trực thuộc
8	Công chức, viên chức có trình độ thạc sỹ			Số thạc sỹ tại Cục và các Chi cục trực thuộc
II	Số liệu thực hiện trong 6 tháng năm 2019			
1	Số công chức được bổ nhiệm giữ chức vụ Lãnh đạo cấp cấp Cục			
2	Số công chức được bổ nhiệm giữ chức vụ Lãnh đạo cấp Trưởng phòng và tương đương			Bao gồm cả Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng
3	Số công chức được bổ nhiệm giữ chức vụ Lãnh đạo cấp Phó phòng và tương đương			Cấp phòng bao gồm Phòng tại Cục và Lãnh đạo cấp Chi cục
4	Số Đảng viên mới được kết nạp			Số người được kết nạp Đảng tại Cục và các Chi cục trực thuộc